

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức chi nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm
đăng trên các loại tạp chí trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;
Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định mức chi nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên các loại tạp chí của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm được đăng trên các loại tạp chí của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.
2. Thành viên Ban Biên tập, những người có liên quan đến việc xuất bản tạp chí trên địa bàn tỉnh.
3. Những người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm báo chí in thì được cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tác phẩm trả thù lao thông qua thỏa thuận.

Điều 3. Nguyên tắc trả nhuận bút, thù lao

1. Việc trả nhuận bút phải bảo đảm hợp lý giữa lợi ích của tác giả, lợi ích của bên sử dụng tác phẩm và lợi ích của người hưởng thụ tác phẩm, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh.
2. Mức nhuận bút trả cho tác giả căn cứ vào thể loại, chất lượng thông tin cung cấp và hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả tuyên truyền của tác phẩm, đồng thời khuyến khích hoạt động sáng tạo của tác giả.

Điều 4. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí

1. Nội dung, chế độ chi nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên các loại tạp chí của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Riêng, đối với tác giả là người thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng) mà sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ, định mức được giao của cơ quan mình thì được hưởng 100% nhuận bút.

2. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách giao hàng năm, nguồn thu được để lại và nguồn thu hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2016.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo AG, Đài PTTH AG; Phân xã AG;
- Công Thông tin điện tử An Giang;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, các phòng, ban & Trung tâm;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Nưng

PHỤ LỤC

**Nội dung và mức chi nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm
đăng trên các loại tạp chí của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh An Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

A. Nhuận bút, thù lao trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm; Những người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm được đăng trên các loại tạp chí trên địa bàn tỉnh:

STT	Thể loại	Mức chi (đồng/tác phẩm)		
		Bậc I	Bậc II	Bậc III
I	Văn xuôi			
1	Truyện ngắn, trích đoạn truyện vừa, tiểu thuyết	200.000	250.000	300.000
2	Ký, hồi ký, bút ký	160.000	210.000	260.000
3	Ghi chép, phóng sự, tin nhanh	150.000	200.000	250.000
4	Bài phản ánh, nghiên cứu trao đổi, giới thiệu, phê bình	200.000	250.000	350.000
5	Bài viết về nhân vật, sự kiện lịch sử từ 30 năm về trước	200.000	230.000	350.000
6	Bài viết về nhân vật, sự kiện hiện tại	200.000	250.000	300.000
7	Bài đọc sách trao đổi nghiệp vụ	90.000	120.000	140.000
8	Truyện, bài dịch từ sách, báo nước ngoài	130.000	170.000	210.000
9	Sưu tầm, giới thiệu hiện vật, bài viết, bài phát biểu (tư liệu lịch sử)	130.000	170.000	210.000
10	Truyện cười, truyện vui, truyện dân gian (s.tầm)	20.000	30.000	50.000
11	Danh ngôn, tục ngữ, ý đẹp lời hay (sưu tầm)	10.000	30.000	40.000
12	Tin	30.000	40.000	50.000
II	Văn vần			
1	Trường ca, thơ dài, thơ văn xuôi	100.000	150.000	200.000
2	Thơ, (các thể loại)	80.000	100.000	150.000
3	Thơ nước ngoài dịch sang tiếng Việt	40.000	50.000	70.000
4	Câu đối, ca dao, hò vè, thơ dân gian (sưu tầm)	30.000	40.000	50.000
III	Âm nhạc, ca khúc			
1	Ca khúc (nhạc và lời)	120.000	160.000	200.000
2	Ca khúc (phổ nhạc)	100.000	120.000	150.000
3	Bài vọng cổ, liên khúc (nhiều bản vắn)	100.000	130.000	160.000
4	Bản vắn, dân ca	80.000	100.000	130.000
5	Kịch, chập (sân khấu)	160.000	210.000	260.000

STT	Thể loại	Mức chi (đồng/tác phẩm)		
		Bậc I	Bậc II	Bậc III
IV	Nhiếp ảnh			
1	Ảnh bìa (nghệ thuật thời sự, tư liệu)			
a	Nguyên trang (20 x 25cm)	200.000	230.000	260.000
b	1/2 trang (15 x 20cm)	130.000	160.000	180.000
c	1/3 trang (10x15cm)	90.000	120.000	140.000
d	1/4 trang (6x9cm)	80.000	100.000	130.000
2	Ảnh bìa 2,3,4			
a	Cỡ 15x20cm	90.000	100.000	120.000
b	Cỡ 9x13cm trở xuống	80.000	90.000	100.000
c	Cỡ 6x9cm	70.000	80.000	90.000
3	Ảnh các trang ruột			
a	Ảnh nghệ thuật	50.000	70.000	80.000
b	Ảnh thời sự	40.000	50.000	70.000
c	Ảnh tư liệu	70.000	80.000	90.000
d	Ảnh tư liệu từ 20 năm về trước	80.000	100.000	130.000
e	Ảnh minh họa	30.000	40.000	50.000
V	Mỹ thuật			
1	Tranh bìa 1 (nghệ thuật, cổ động)			
a	Đặt sáng tác			
	- Nguyên trang	210.000	230.000	260.000
	- 1/2 trang	160.000	180.000	210.000
b	Gởi cộng tác được chọn			
	- Nguyên trang	210.000	230.000	260.000
	- 1/2 trang	130.000	160.000	180.000
2	Tranh bìa 2,3,4			
a	Cỡ lớn	130.000	160.000	180.000
b	Cỡ nhỏ	80.000	100.000	130.000
3	Tranh các trang ruột			
a	Tranh nghệ thuật, cổ động	50.000	80.000	100.000
b	Tranh minh họa bài viết	40.000	50.000	70.000
c	Tranh vui - châm biếm	40.000	50.000	70.000
d	Vi - nhét (minh họa nhỏ cho thơ)	10.000	20.000	30.000
VI	Trình bày			
1	Trình bày bìa 1	160.000	200.000	230.000
2	Trình bày các bìa 2,3,4	50.000	70.000	80.000
3	Trình bày các phụ bản	50.000	70.000	80.000
4	Trình bày mỗi trang ruột	10.000	10.000	10.000

B. Thù lao cho Ban biên tập Tạp chí

STT	Đối tượng hưởng thù lao	Mức chi (đồng/tạp chí)
1	Trưởng ban biên tập	500.000
2	Biên tập viên	400.000
3	Xây dựng đề cương	300.000
4	Đánh máy, lưu nhận bản thảo	300.000
5	Vẽ market	300.000
6	Sửa Morat	300.000
7	Sửa Mottal	300.000
8	Trình bày kỹ thuật chế bản	300.000
9	Xử lý ảnh	300.000
10	Theo dõi bảng in	300.000
11	Theo dõi phát hành	300.000